

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT
V/v điều chỉnh nội dung chi
của nguồn kinh phí hỗ trợ có
mục tiêu cho ngân sách huyện
Tuy Phước năm 2021

Bình Định, ngày tháng năm 2022

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- UBND huyện Tuy Phước.

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 350/TTr-STC ngày 27/7/2022 về việc điều chỉnh nội dung chi của nguồn kinh phí hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách huyện Tuy Phước năm 2021; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đồng ý chủ trương cho UBND huyện Tuy Phước được sử dụng kinh phí hỗ trợ chính sách kiên cố hóa kênh mương (phần kinh phí hỗ trợ bằng tiền) chuyên nguồn năm 2021 sang năm 2022 với số tiền 1.096.757.000 đồng để đầu tư các công trình trên địa bàn các xã, thị trấn theo như đề nghị của Sở Tài chính tại văn bản nêu trên (*chi tiết kinh phí chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022 của các xã, thị trấn đính kèm*).

2. UBND huyện Tuy Phước chịu trách nhiệm quản lý sử dụng kinh phí được giao đúng mục đích và thực hiện thanh quyết toán theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCTTT N.T. Thanh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K10, K17

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục

(Kèm theo Văn bản số /UBND-KT ngày / /2022 của UBND tỉnh)

STT	Xã, thị trấn	Kinh phí còn lại cuối năm 2021	Kinh phí nộp trả	Kinh phí còn lại tiếp tục đầu tư các công trình trên địa bàn xã, thị trấn
	Tổng cộng	1.313.723.000	216.966.000	1.096.757.000
1	Phước Hiệp	2.156.000		2.156.000
2	Phước Hưng	359.928.000		359.928.000
3	Phước Sơn	70.900.000		70.900.000
4	Phước An	284.662.000		284.662.000
5	Phước Lộc	5.000.000	5.000.000	0
6	Phước Thuận	47.966.000	47.966.000	0
7	Tuy Phước	455.706.000	164.000.000	291.706.000
8	Phước Hòa	87.405.000		87.405.000